

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025

I. Những căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ hướng dẫn số 497/PGDĐT-GDMN ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non Tp Hải Dương;

Căn cứ chủ đề năm học 2024-2025 của toàn ngành: “ Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng” ; Thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” gắn với phong trào “Xây dựng trường học nở hoa” giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và kết quả đạt được của năm học 2023- 2024; Trường MN Tân Bình xây dựng kế hoạch thực

II. Nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

1. Nhiệm vụ trọng tâm toàn ngành trong năm học

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý hoạt động tại trường.

- Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

- Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non, hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

- Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới; phối hợp xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ giáo viên theo quy định; triển



khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp GVMN và chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

- Tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đầy mạnh xã hội hoá GDMN để đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm trẻ em có HCKK, trẻ em khuyết tật học hòa nhập

- Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ sở GDMN.

2. Nhiệm vụ đột phá nhà trường

- Nhiệm vụ 1: 100% trẻ Mẫu giáo Làm quen với tiếng Anh. Theo hướng dẫn của Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND Nghị quyết HĐND tỉnh Hải Dương, nhà trường năm học này đăng ký nhiệm vụ đột phá là: 100% trẻ MG được Làm quen tiếng Anh.

- Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng tổ chức ngày hội ngày lễ

3. Chỉ tiêu phấn đấu, nhiệm vụ cụ thể, biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học trường MN Tân Bình

3.1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đầy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý hoạt động tại trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được công khai bảng phân công chuyên môn, nhận nhiệm vụ theo đúng chức năng, vị trí việc làm, phù hợp với điều kiện, trình độ, năng lực của cá nhân đảm bảo chất lượng giáo dục đồng đều và toàn diện.

- 100% CBGV,NV được giao quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, PHHS và các cấp quản lý;

- 100% nhóm lớp, nhà bếp được giám sát bởi nhà trường, PHHS trong mọi hoạt động.

- 100% tổ chuyên môn, giáo viên được giao quyền tự chủ trong công tác lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

- 100% nhóm lớp, bộ phận chuyên môn sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ.

* Biên pháp: - Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền. Giao quyền tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình cho từng cá nhân trong đơn vị.

3.2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

3.2.1. Xây dựng kế hoạch dạy học

- 100% nhóm lớp và các bộ phận chuyên môn đưa Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ", bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em vào kế hoạch năm học, không có vi phạm xảy ra

- 100% nhóm lớp đưa các kiến thức được tập huấn vào chương trình CSGD trẻ

- 100% CBGVNV-NLĐ thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử của nhà trường; 100% nhóm lớp đưa các qui tắc ứng xử vào chương trình CSGD trẻ

- 100% nhóm lớp lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- 100% lớp mẫu giáo được lồng ghép nội dung giáo dục chăm sóc và bảo vệ đôi mắt vào chăm sóc giáo dục trẻ

* Biên pháp: - Chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt đảm bảo các mục tiêu của chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy học nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

3.2.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ em

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- 100% trẻ em đến trường được chăm sóc, giáo dục trong một môi trường an toàn, không bạo hành.

- 100% trẻ có kỹ năng vệ sinh tự phục vụ như: vệ sinh răng miệng, vệ sinh cá nhân, cách chải răng, rửa tay, rửa mặt theo quy trình

- 100% trẻ được chăm sóc sức khỏe ban đầu, được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng. Duy trì 98% trở lên trẻ phát triển bình thường về chiều cao cân nặng, giảm tỉ lệ

suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn dưới 2%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 3%.

- 100% trẻ đến trường được ăn bán trú tại trường với mức ăn: 23.000đ/trẻ/ngày, không có ngộ độc thực phẩm và đảm bảo giữ gìn VSATTP.

- 100% nhóm lớp phối hợp với gia đình trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh

- 100% CBQL, GV,NV được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý.

- 16/16 nhóm lớp có trang thiết bị đảm bảo an toàn cho trẻ, phụ huynh đăng ký đưa đón trẻ với giáo viên chủ nhiệm, thực hiện có hiệu quả sổ giao nhận trẻ.

* Biên pháp: - Bồi dưỡng tập huấn kiến thức, kĩ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng tránh tai nạn thương tích cho 100% cô và trẻ phù hợp độ tuổi.

- Xây dựng thực đơn cân đối các chất, phong phú, phù hợp theo mùa, theo độ tuổi trẻ, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của trẻ

- Ký hợp đồng thực phẩm với các công ty uy tín, có truy xuất nguồn gốc thực phẩm rõ ràng.

3.2.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- 100% trẻ được học tập theo đúng độ tuổi, đảm bảo chế độ sinh hoạt ngày

- 16/16 nhóm lớp thực hiện tốt xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

- 100% trẻ các độ tuổi được đánh giá theo các lĩnh vực và đạt mục tiêu cuối độ tuổi. 100% Trẻ MG 5 tuổi cuối năm đạt yêu cầu cuối độ tuổi và hoàn thành chương trình GDMN

- 100% trẻ toàn trường được tham gia các hoạt động trải nghiệm đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả.

- 100% lớp MG thực hiện chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ.

* Biên pháp: - Chỉ đạo các khu, các lớp nghiêm túc thực hiện CT GDMN, thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Tích cực nghiên cứu, tự học tập bồi dưỡng chuyên môn, ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, lấy trẻ làm trung tâm vào tổ chức các hoạt động cho trẻ. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, phát huy tốt các góc chơi trong lớp, đặc biệt là Steam và góc Thư viện

- Chỉ đạo các lớp tiếp tục tạo cảnh quan môi trường, tạo môi trường tiếng Anh cho trẻ làm quen. Tích cực tham mưu các cấp để nhà trường được cho phép thực hiện nhiệm vụ cho trẻ Mẫu giáo làm quen Tiếng Anh

- Tổ chức 02 chuyên đề lớn toàn trường với nội dung:

+ Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục trẻ

+ Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ thông qua hoạt động dạy học theo dự án

- Tổ chức 04 chuyên đề cấp tổ với nội dung:

+ Đảm bảo an toàn cho trẻ mẫu giáo 3- 4 tuổi

+ Ứng dụng phương pháp dạy học Montessori trong hoạt động góc cho trẻ 25- 36 tháng

+ Nâng cao kỹ năng dạy trẻ đảm bảo an toàn trong các hoạt động

+ Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non

3.3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non, hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

- Phấn đấu duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 99% trở lên, trong đó trẻ mẫu giáo năm tuổi là 100%; tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 45,5% trở lên.

- Phấn đấu đạt kế hoạch tuyển sinh đến cuối năm học có 16/16 nhóm lớp với 470 học sinh; Trong đó 02 lớp nhà trẻ: 50 học sinh; 14 lớp mẫu giáo: 420 học sinh.

- 100% trẻ Mẫu giáo 5 tuổi tới trường được quan tâm hưởng các chế độ theo qui định của Bộ GD&ĐT

* Biện pháp: - Rà soát mạng lưới trường, lớp; quy mô nhóm lớp. Tích cực tham mưu đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu trung tâm để mở lớp, để trẻ mầm non được đến trường

- Quản lý hoạt động chuyên môn 05 nhóm trẻ độc lập tư thực với qui mô từ 1 đến 2- 3 nhóm lớp. Phát hiện các nhóm trẻ hoạt động trái phép để tham mưu ubnd phường

3.4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới; phối hợp xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ giáo viên theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp GVMN và chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

- 100% CBGV tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau

- 100% CBGV,NV,NLĐ tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chuyên môn theo qui định. Thay đổi hình thức tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, chú ý đến các hoạt động thực hành, tiếp xúc giao lưu cảm xúc

- 100% CBQL, GV được đánh giá theo Chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn PHT, chuẩn giáo viên

- 100% CBQL, GV, NV, NLĐ cuối năm được đánh giá theo Luật viên chức

- 100% nhóm lớp có đủ 2 giáo viên/ lớp. (Hiện tại được giao 27/28 giáo viên, thiếu 01 giáo viên)

- 100% giáo viên đến cuối năm học đạt chuẩn về trình độ đào tạo. (Hiện tại 26/27 đạt chuẩn = 96,3%)

* Biện pháp: - Đánh giá chuẩn bám sát khung các tiêu chí trong Bộ tiêu chí đánh giá chuẩn mà nhà trường đã xây dựng

- Báo cáo, tham mưu ký hợp đồng tuyển dụng giáo viên với Phòng Nội vụ thành phố kịp thời. Đặc biệt vào khi chuẩn bị mở 02 lớp học mới.

- Đối với 01 giáo viên thiếu nhà trường chủ động bố trí 01 nhân viên dinh dưỡng có bằng chuyên môn sư phạm Mầm non lên thực hiện công tác chăm sóc giáo dục trẻ trên lớp.

- Đổi với 01 giáo viên chưa đạt chuẩn đào tạo về trình độ, nhà trường đã tạo điều kiện cho đi học lớp Đại học chuyên ngành Mầm non. Dự kiến đầu năm 2025 lấy bằng tốt nghiệp.

3.5. Tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa GDMN để đảm bảo các điều kiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% các lớp có đủ hệ thống điều hòa, bình nóng lạnh, ti vi và các vật dụng cần thiết khác để phục vụ chăm sóc sức khỏe trẻ

- 100% nhóm lớp được PHHS quan tâm hỗ trợ các công việc trong trang trí nhóm lớp, chăm sóc giáo dục trẻ

- 100% nhóm lớp kết hợp tốt với PHHS trong các buổi trải nghiệm, họp PHHS

- Có ít nhất 01 công trình sửa chữa cơ sở vật chất cho nhà trường

* Biên pháp: - Duy trì tuyên truyền với PHHS về các hoạt động giáo dục trong nhà trường, vận động ủng hộ ngày công lao động trong cải tạo MT, ngày hội ngày lễ, tiệc buffet.....

- Xây dựng kế hoạch, trình xin các cấp về Kế hoạch vận động tài trợ nhận hiện vật cho 03 lớp học mới, dự kiến tháng 1/2025 đi vào sử dụng. Tuyên truyền về Kế hoạch đối với PHHS, các công ty, các gia đình kinh tế khó giả tại địa phương ủng hộ nhà trường

- Kết hợp với Ban Đại diện CMHS trong công tác vận động tuyên truyền.

- Tham mưu xin kinh phí sửa chữa trường học các hạng mục: sân khấu, vỉa hè, tường bao, cây xanh, hội trường từ nguồn vốn đầu tư công thành phố vào tháng 12/2024

3.6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm trẻ em có HCKK, trẻ em khuyết tật học hòa nhập

- 100% trẻ em tới trường được tham gia các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, được tham gia các hoạt động thực hành trải nghiệm theo chương trình GDMN.

- 100% trẻ được quan tâm đánh giá theo ngày, theo chủ đề, theo năm. Trong đó trẻ em khuyết tật được đánh giá theo sự phát triển của trẻ.

- 100% trẻ tới trường được cán bộ, cô giáo đối xử công bằng trong mọi hoạt động.



- 100% trẻ gia đình chính sách, trẻ khuyết tật học hòa nhập được bảo đảm quyền lợi, chế độ và được chi trả kịp thời; được quan tâm thăm hỏi động viên trong các dịp lễ tết

- 100% trẻ em tới trường được sống trong môi trường hạnh phúc, vệ sinh sạch sẽ, không có bạo lực học đường.

* Biện pháp: - Tạo môi trường làm việc tươi vui thân thiện, hòa nhã, quan tâm

- Nghiên cứu và triển khai kỹ các văn bản tới 100% CBGV.

- Nâng vững đối tượng trẻ khuyết tật, trẻ thuộc diện chính sách được hưởng trợ cấp... để kịp thời làm chế độ.

- Tham mưu đưa vào qui chế chi tiêu nội bộ, dự toán thu chi quỹ Hội CMHS các chế độ riêng dành cho trẻ HCKK, trẻ khuyết tật.

3.7. Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong trường học

- 100% CBGV, NV, NLĐ được triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, thành phố; hướng dẫn của Sở GD&ĐT về phát triển GDMN...

- 100% CBGV ký cam kết không bạo hành trẻ về thể xác và tinh thần. 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn.

- 100% PHHS ký cam kết với GV nhóm lớp đăng ký ảnh người đón trả trẻ

- 100% PHHS ký cam kết với nhà trường thực hiện tốt công tác An toàn giao thông và bộ qui tắc ứng xử trong trường học.

- 100% PHHS thực hiện tốt công tác Cổng trường an toàn.

- Duy trì công nhận “Trường học An toàn, phòng chống tai nạn thương tích”

* Biện pháp: - Tổ chức tốt chương trình *Tôi yêu Việt Nam* nhằm tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật Việt Nam.

- Phân luồng xe đưa đón trẻ, đảm bảo không ùn tắc giao thông..

- Bố trí lực lượng Đoàn Thanh niên kết hợp Bảo vệ trong công tác giao nhận trẻ, phát hiện kẻ gian và phân luồng xe tại cổng trường

- BGH nghiên cứu kỹ các văn bản, thống nhất trước khi triển khai về đội ngũ

- Tăng cường kiểm tra phát hiện các nguy cơ mất an toàn, ngăn chặn các biểu hiện sai lệch từ giáo viên.

- Tạo tâm lý, môi trường làm việc hạnh phúc cho giáo viên và cho trẻ.

3.8. Triển khai và thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành; tăng cường công tác truyền thông giáo dục

3.8.1. Phong trào thi đua

- 100% CBGV, NV, NLLĐ thực hiện tốt *Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*

- 100% CBGV, NV, NLĐ thực hiện tốt chủ đề năm học: “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng*”

- 100% nhóm lớp tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động hướng vào trẻ, lấy trẻ làm trung tâm. Tích cực tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm cho trẻ.

- 100% nhóm lớp tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021- 2025 gắn với phong trào “*Xây dựng trường học nở hoa*”.

- 16/16 nhóm lớp cải tạo môi trường theo định hướng “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. 16/16 nhóm lớp thực hiện các hoạt động hướng tới lớp học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% GV được triển khai về Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp Thành phố, được tự nguyện đăng ký tham gia Hội thi.

- Có từ 2-3 giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối Nhà trẻ và 5 tuổi cấp Thành phố.

- 100% GV được triển khai về chương trình Tôi yêu Việt Nam, được tham gia các hoạt động của chương trình

- 100% CBGV, NV, NLĐ và trẻ thực hiện tốt chuyên đề phát âm chuẩn L/N, phấn đấu đến cuối năm tỷ lệ ngọng L/N giảm trong toàn trường là 30%-50%

* Biên pháp: - CBGV, NV, NLĐ tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức, tu dưỡng phẩm chất đạo đức chính trị, lối sống

- Xây dựng tiêu chí thi đua rõ ràng, cụ thể. Bình xét thi đua hàng tháng nghiêm túc, công khai



- Xây dựng các nội dung khen thưởng, mức khen thưởng bám sát nội dung nhiệm vụ năm học. Bồ xung vào qui chế chi tiêu nội bộ các nội dung khen thưởng đã được thông qua tại Hội nghị viên chức, người lao động.

- Chủ trọng chỉ đạo giáo viên đưa vào Kế hoạch ngày, kế hoạch tuần chuyên đề phát âm chuẩn L/N để dạy trẻ phù hợp độ tuổi.

3.8.2 Công tác truyền thông giáo dục

- 16/16 nhóm lớp xây dựng góc tuyên truyền về chương trình hoạt động GDMN của trẻ tại trường.

- 16/16 nhóm lớp có zalo nhóm tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, tuyên truyền các hoạt động giáo dục cho các bậc PHHS.

- Có 1-2 bài viết về GDMN, các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ tại trường đăng tải trên Báo, Tạp chí, truyền hình, Website của phòng GD&ĐT hoặc đài phát thanh truyền hình thành phố;

* Biên pháp: - Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN. Tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ, giữa giáo viên với cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm

- Thường xuyên tuyên truyền các hoạt động của nhà trường trên trang Facebook., zalo

- Tổ chức tốt các ngày lễ hội trong năm: Ngày hội đến trường của Bé, Tết Trung thu; Tết Hàn thực, Ngày Nhà giáo VN 20/11; Lễ hội Mùa Xuân; Quốc tế Phụ nữ 8/3; Lễ hội hóa trang Halowen; Giỗ tổ Hùng Vương; Tổng kết năm học, chia tay trẻ MG 5 tuổi và 1/6...)

- Tổ chức 3-4 tiệc buffet, bữa cơm gia đình... chào mừng các ngày lễ hội, sự kiện lớn trong năm.

3.9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo hiệu quả, cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời

- 100% CBGV,NV ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, soạn giảng, phổ cập.... Trong đó 50% CBGV,NV biết sử dụng phần mềm vào công tác quản lý, tính khẩu phần ăn, soạn giáo án điện tử

- 100% CBQL và nhân viên sử dụng tốt phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý ăn

- 100% nhóm lớp sử dụng phần mềm “Quản lý Mầm non”, khai thác các phần mềm ứng dụng Canva, Pinterrest, Google biểu mẫu, trang tính vào chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% nhóm lớp, các bộ phận tiếp cận việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên, nhân viên.

- 100% các nhóm lớp thực hiện triệt để công tác tuyên truyền, giúp đỡ PHHS làm CCCD cho trẻ

- 100% CBGV, NV, NLĐ thực hiện tốt chuyển đổi số Quốc gia trong ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử

* Biện pháp: - Phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, địa phương trong công tác chuyển đổi số, cập nhật dữ liệu, đồng bộ hệ thống.

- Làm cầu nối giữa Công an phường với PHHS trong công tác làm CCCD cho trẻ

- Tích cực bồi dưỡng đội ngũ ứng dụng CNTT và sử dụng các phần mềm

3.10. Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường với các ban ngành đoàn thể chính trị xã hội và người dân địa phương.

- 100% nhóm lớp ký cam kết với PHHS trong việc phối hợp thực hiện nội qui của lớp, nội qui của trường, an toàn giao thông, an toàn công trường...

- 100% CBGV, NV, NLĐ ký cam kết không sử dụng pháo nổ, không tham gia các tệ nạn xã hội, không vi phạm Luật ATGT...

- 100% CBGV tuyên truyền, hướng dẫn, giúp đỡ PHHS làm thẻ CCCS cho trẻ

- 100% CBGV tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào của địa phương phát động

* Biện pháp: - Giữ mối liên hệ mật thiết giữa các đoàn thể trong trường, trong địa phương, trong toàn ngành

- Phối kết hợp với công an trong công tác làm CCCD, với trạm y tế trong công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch, với địa phương trong mọi hoạt động

3.11. Về đăng ký thi đua

- Chi bộ Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; Trường: TTLĐTT.

- Công đoàn: HTXSNV; Đoàn thanh niên: HTXSNV

- 100 % CBGVNV tham gia viết và áp dụng SK. Xếp loại cấp thành phố: 05 sáng kiến.

- 28/28 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

HỒ HÀI
ƯƠNG
I NON
G LẬI
BÌNH
* ĐỌC

- Đánh giá viên chức, người lao động:

+ Xếp loại hoàn thành xuất sắc: 12/31 đ/c = 38,7%

+ Xếp loại HTTNV: 19/31 đ/c = 61,3%

+ LĐTT: 31/31 đ/c = 100%; CSTĐCS: 12/31 đ/c = 38,7% .

+ 01 đ/c được tặng Bằng khen của CTUBND Tỉnh

+ 06 đ/c được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND Thành phố.

- Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp: 100% CBGV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp. Trong đó:

+ Xếp loại chuẩn HT, PHT: 3/3 = 100% đạt Tốt

+ Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN: 27/27 = 100% đạt Tốt

- Danh hiệu *Giỏi việc trường đảm việc nhà*: 31/31 đ/c đăng ký = 100%

- Danh hiệu *Gia đình văn hóa*: 31/31 đ/c đăng ký = 100%

- 100% CBGV đăng ký thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đấu, bồi dưỡng chuyên môn thực hiện một cách có hiệu quả; không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Giới thiệu 2 đoàn viên ưu tú học lớp cảm tình Đảng.

- 100% CBGV,NV,NLĐ thực hiện đúng quy chế chuyên môn, quy định đạo đức nhà giáo, nội quy, quy định của ngành, các cấp.

- 100% CBGV,NV,NLĐ thực hiện tốt những qui định trong *Bộ qui tắc Úng xỉ vănh hóa trường học*

- 100% Gv đạt Giỏi cấp trường. Lựa chọn 05 GV Tiêu biểu trong *Tổ chức các hoạt động sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm để khen thưởng*.

- Lựa chọn 01 GV tiêu biểu trong thực hiện chủ đề năm học: “ *Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng* ”

- Lựa chọn 01 giáo viên tiêu biểu xuất sắc trong chương trình *Tôi yêu Việt Nam* để tuyên dương khen thưởng.

- Lựa chọn 01 Đoàn viên công đoàn xuất sắc trong *Giỏi việc nước đảm việc nhà* để tuyên dương khen thưởng.

III. Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025

- Có 35 tuần thực học: Học kỳ I: 18 tuần thực học, từ ngày 05/9/2024 đến 10/1/2025. Học kỳ II: 17 tuần thực học, từ ngày 13/1/ 2025 đến ngày 23/5/2024. Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 và kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua, đề nghị xét khen thưởng năm học trước ngày 25 tháng 6 năm 2025.

- Các lớp, các tổ chuyên môn chủ động điều chỉnh kế hoạch thực hiện năm học nếu tình hình thiên tai, dịch bệnh gia tăng, trẻ phải nghỉ ở nhà.

IV. Tổ chức thực hiện

- Nhà trường xây dựng kế hoạch công tác cụ thể cho từng tháng, tuần.

- Dựa vào nội dung của từng công việc bố trí, sắp xếp cho hợp lý phù hợp với tình hình của nhà trường.

- Giáo viên các lớp, nhân viên các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch công tác của mình dựa vào kế hoạch của nhà trường và tình hình thực tế để xây dựng và thực hiện kế hoạch cho phù hợp.

Hải Dương, ngày 26 tháng 9 năm 2024

T/M NHÀ TRƯỜNG



HIỆU TRƯỞNG
Đoàn Thị Bích Thủy